

# CPA HANOI

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

*Báo cáo tài chính*  
*cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012*

*đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội*

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

---

## MỤC LỤC

*Trang*

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1 - 2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

3

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Bảng cân đối kế toán

4 - 6

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

8 - 9

Thuyết minh báo cáo tài chính

10 - 31

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

---

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo:

- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103015116 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi lần 1 vào ngày 22 tháng 12 năm 2006;
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 12 năm 2006;
- Quyết định số 64/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 21 tháng 8 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty;
- Quyết định số 133/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 18 tháng 6 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Giấy phép số 211/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 16 tháng 3 năm 2009 về việc điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD được rút bớt nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.

Vốn điều lệ của Công ty là **58.619.400.000** đồng.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm: Môi giới chứng khoán. Tư vấn đầu tư chứng khoán. Lưu ký chứng khoán.

Trụ sở chính của Công ty tại số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Lỗ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty là **4.458.626.549** đồng.

### CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh hoặc thuyết minh trên báo cáo tài chính.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Hội đồng quản trị trong kỳ và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Quốc Hùng	Chủ tịch
Ông Lê Như Hùng	Phó chủ tịch
Ông Lê Văn Cường	Thành viên
Bà Trương Thị Minh Thọ	Thành viên

Các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Quốc Hùng	Tổng Giám đốc
Ông Lê Văn Cường	Giám đốc khối tư vấn tài chính doanh nghiệp
Bà Nguyễn Thị Giáng Hương	Giám đốc khối Tài chính Kế toán
Bà Trương Thị Minh Thọ	Giám đốc khối Kinh doanh chứng khoán
Bà Tô Minh Hương	Giám đốc khối Hành chính và phát triển thị trường
Ông Võ Thanh Hải	Giám đốc khối Công nghệ thông tin



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT (tiếp theo)

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Lê Thành Trung	Trưởng ban
Bà Nguyễn Đặng Bảo Linh	Thành viên
Bà Đỗ Bích Ngọc	Thành viên

### CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc đã:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập các báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo sổ sách kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã đăng ký. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

### PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính kèm theo. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc



Nguyễn Quốc Hùng *Nguyễn Quốc Hùng*  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2013





Số: 13-2-040/CPAHANOI/HCM

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

**Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha  
 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012**

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo từ trang 4 đến trang 31 được lập ngày 26 tháng 3 năm 2013.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty và trách nhiệm của kiểm toán viên**

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

### **Cơ sở ý kiến**


Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thủ nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

### **Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính năm 2012 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo này được lập thành 11 bản, các bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha giữ 10 bản, Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội – chi nhánh Hồ Chí Minh giữ 1 bản.

  
 Nguyễn Ngọc Tĩnh  
 (Tổng Giám đốc)  
 Số đăng ký: 0132/KTV  
 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2013

  
 Tô Quang Tung  
 Kiểm toán viên  
 Số đăng ký: 0270/KTV



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN LƯU ĐỘNG</b>	<b>100</b>		<b>68.380.433.057</b>	<b>70.239.339.690</b>
<b>I. Tiền và tương đương tiền</b>	<b>110</b>	V.1	<b>22.922.305.717</b>	<b>26.819.317.373</b>
1. Tiền	111		20.172.305.717	15.719.317.373
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.750.000.000	11.100.000.000
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	V.3	<b>35.205.739.300</b>	<b>34.862.225.000</b>
1. Đầu tư ngắn hạn khác	121		40.843.901.060	41.394.151.060
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(5.638.161.760)	(6.531.926.060)
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>9.971.029.399</b>	<b>8.157.526.035</b>
1. Phải thu của khách hàng	131	V.4	10.778.596.285	8.056.258.592
2. Trả trước cho người bán	132	V.4	30.800.000	-
3. Phải thu khác	138	V.4	549.057.114	132.767.443
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.4	(1.387.424.000)	(31.500.000)
<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>281.358.641</b>	<b>400.271.282</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.5	256.242.650	319.775.316
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	V.4	-	151.998
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	154	V.6	25.115.991	20.868.435
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	-	59.475.533
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>9.569.047.548</b>	<b>10.014.023.615</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>2.852.990.491</b>	<b>4.072.553.020</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	2.151.368.107	3.123.629.447
- Nguyên giá	222		7.177.182.565	7.177.182.565
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(5.025.814.458)	(4.053.553.118)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	701.622.384	948.923.573
- Nguyên giá	228		1.660.825.000	1.633.825.000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(959.202.616)	(684.901.427)
<b>II. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>6.716.057.057</b>	<b>5.941.470.595</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.10	1.227.144.391	2.086.538.527
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	4.050.378.341	2.518.049.224
3. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	263	V.12	1.186.811.024	1.085.159.543
4. Tài sản dài hạn khác	268	V.13	251.723.301	251.723.301
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> <b>(270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>77.949.480.605</b>	<b>80.253.363.305</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>25.729.129.474</b>	<b>23.574.385.625</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>25.729.129.474</b>	<b>23.514.083.625</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	8.400.000.000	8.400.000.000
2. Phải trả người bán	312		1.007.140.055	876.361.364
3. Người mua trả tiền trước	313		53.670.000	391.500.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.15	6.939.947	6.690.363
5. Chi phí phải trả	316	V.16	387.310.495	533.218.675
6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.17	15.849.076.853	13.281.321.099
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		24.992.124	24.992.124
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	<b>60.302.000</b>
1. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	60.302.000
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	V.18	<b>52.220.351.131</b>	<b>56.678.977.680</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>52.220.351.131</b>	<b>56.678.977.680</b>
1. Nguồn vốn kinh doanh	411		58.619.400.000	58.619.400.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.779.850.000	1.779.850.000
3. Quỹ dự phòng tài chính	418		808.893.187	808.893.187
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(8.987.792.056)	(4.529.165.507)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440=300+400)	<b>440</b>		<b>77.949.480.605</b>	<b>80.253.363.305</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

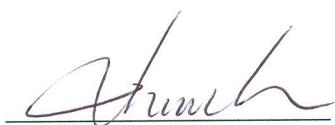
## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2012

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Chứng khoán lưu ký	006	375.129.380.000	340.237.670.000
Trong đó:			
1.1. Chứng khoán giao dịch	007	362.496.150.000	332.523.720.000
1.1.1. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	009	362.423.500.000	332.453.550.000
1.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	010	72.650.000	70.170.000
1.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	012	2.176.870.000	2.250.850.000
1.2.1. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	014	2.176.870.000	2.250.850.000
1.3. Chứng khoán cầm cố	017	-	2.466.900.000
1.3.1. Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	019	-	2.466.900.000
1.4. Chứng khoán chờ thanh toán	027	8.625.700.000	2.996.200.000
1.4.1. Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	029	8.625.700.000	2.996.200.000
1.5. Chứng khoán chờ giao dịch	037	1.830.660.000	-
1.5.1. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	039	1.830.660.000	-
2. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	050	8.142.850.000	4.115.170.000
Trong đó:			
2.1. Chứng khoán giao dịch	051	8.142.850.000	4.115.170.000
2.1.1. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	053	8.141.850.000	4.115.170.000
2.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	054	1.000.000	-



Vũ Thúy Anh

Kế toán trưởng

Ngày 26 tháng 3 năm 2013



Nguyễn Quốc Hùng

Tổng Giám đốc



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01		<b>9.456.450.471</b>	<b>8.759.092.975</b>
Trong đó:				
- DT hoạt động môi giới chứng khoán	01.1		3.020.803.564	1.626.855.859
- DT hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	01.2		1.598.626.866	2.461.597.600
- DT bảo lãnh phát hành chứng khoán	01.3		-	-
- DT đại lý phát hành chứng khoán	01.4		-	-
- DT hoạt động tư vấn	01.5		664.863.636	296.409.000
- DT lưu ký chứng khoán	01.6		-	-
- DT hoạt động uỷ thác đầu giá	01.7		-	-
- DT cho thuê sử dụng tài sản	01.8		-	120.000.000
- DT khác	01.9	V.19	4.172.156.405	4.254.230.516
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
<b>3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh</b>	<b>10</b>		<b>9.456.450.471</b>	<b>8.759.092.975</b>
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11	V.20	8.428.210.597	10.453.557.452
<b>5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>1.028.239.874</b>	<b>(1.694.464.477)</b>
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	V.21	7.077.327.020	7.724.942.347
<b>7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>(6.049.087.146)</b>	<b>(9.419.406.824)</b>
8. Thu nhập khác	31	V.22	58.131.480	272.909.240
9. Chi phí khác	32	V.23	-	431.164.512
<b>10. Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>58.131.480</b>	<b>(158.255.272)</b>
<b>11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>(5.990.955.666)</b>	<b>(9.577.662.096)</b>
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	V.24	-	-
13. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	V.24	(1.532.329.117)	(2.518.049.224)
<b>14. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>60</b>		<b>(4.458.626.549)</b>	<b>(7.059.612.872)</b>
<b>15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>	V.25	<b>(761)</b>	<b>(1.204)</b>



Vũ Thúy Anh

Kế toán trưởng

Ngày 26 tháng 3 năm 2013



Nguyễn Quốc Hùng

Tổng Giám đốc

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Tiền thu từ hoạt động kinh doanh	01	V.26	2.883.694.367	24.940.972.160
2. Tiền chi hoạt động kinh doanh	02	V.27	(3.023.176.453)	(21.509.993.648)
3. Tiền chi nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	05		-	(135.315.291)
4. Tiền thu giao dịch chứng khoán khách hàng	06	V.28	319.070.417.590	266.077.640.135
5. Tiền chi trả giao dịch chứng khoán khách hàng	07	V.29	(321.719.781.307)	(256.980.055.441)
8. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	10	V.30	(2.527.644.503)	(2.522.862.857)
9. Tiền chi trả cho người lao động	11		(4.807.340.085)	(6.809.589.679)
10. Tiền chi trả lãi vay	12	V.31	(1.088.405.278)	(793.800.002)
11. Tiền thu khác	14		13.901.743.959	9.859.793.490
12. Tiền chi khác	15		(6.909.564.346)	(16.993.836.848)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(4.220.056.056)</b>	<b>(4.867.047.981)</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	V.32	(569.164.000)	(481.151.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	300.000.000
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.33	(15.518.400.000)	-
4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	V.34	15.518.400.000	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.35	892.208.400	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>323.044.400</b>	<b>(181.151.000)</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)

(theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		5.700.000.000	-
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(5.700.000.000)	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<b>40</b>		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b> (50 = 20+30+40)	<b>50</b>		<b>(3.897.011.656)</b>	<b>(5.048.198.981)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>60</b>		<b>26.819.317.373</b>	<b>31.867.516.354</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b> (70 = 50+60+61)	<b>70</b>	V.1	<b>22.922.305.717</b>	<b>26.819.317.373</b>



Vũ Thúy Anh

Kế toán trưởng

Ngày 26 tháng 3 năm 2013

Nguyễn Quốc Hùng

Tổng Giám đốc

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

---

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo:

- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103015116 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi lần 1 vào ngày 22 tháng 12 năm 2006;
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 12 năm 2006;
- Quyết định số 64/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 21 tháng 8 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty;
- Quyết định số 133/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 18 tháng 6 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Giấy phép số 211/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 16 tháng 3 năm 2009 về việc điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD được rút bớt nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm: Môi giới chứng khoán. Tư vấn đầu tư chứng khoán. Lưu ký chứng khoán.

Trụ sở chính của Công ty tại số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Vốn điều lệ của Công ty theo Quyết định số 133/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 18 tháng 6 năm 2008 là **58.619.400.000** đồng.

2. **Lĩnh vực kinh doanh:** Chứng khoán.

3. **Tổng số nhân viên:** 46 người, trong 23 người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

### II. NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Niên độ kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Công ty thực hiện việc ghi chép sổ sách kế toán bằng đồng Việt Nam.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán theo:

- Quyết định số 15/2003/QĐ-BTC ngày 20 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán doanh nghiệp;
- Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn, kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán;
- Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008.

#### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam.

#### 3. Hình thức kế toán áp dụng

Hình thức kế toán Công ty áp dụng là Nhật ký chung.

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

#### 1. Các thay đổi trong chính sách kế toán

Các chính sách kế toán Công ty sử dụng để lập báo cáo tài chính được áp dụng nhất quán với các chính sách đã được sử dụng để lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, ngoại trừ các thay đổi về chính sách kế toán liên quan đến các nghiệp vụ sau:

- Ngày 24 tháng 10 năm 2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 180/2012/TT-BTC hướng dẫn xử lý tài chính về chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động tại doanh nghiệp. Theo qui định của Thông tư này, riêng năm 2012, doanh nghiệp được sử dụng số dư Quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm đã trích lập theo qui định tại Thông tư số 82/2003/TT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Bộ Tài chính đến ngày 31 tháng 12 năm 2011 (nếu có) để chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động. Nếu số dư Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ hoặc doanh nghiệp không có số dư Quỹ để chi trợ cấp mất việc làm cho người lao động thì toàn bộ phần chi còn thiếu doanh nghiệp được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm và được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định. Trường hợp khi lập báo cáo tài chính 2012, nếu nguồn Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp còn số dư (sau khi đã chi trợ cấp mất việc làm trong năm 2012) doanh nghiệp hạch toán tăng thu nhập khác năm 2012 của doanh nghiệp, doanh nghiệp không được chuyển số dư Quỹ sang năm sau sử dụng.

Theo đó, Công ty đã ngưng trích lập dự phòng trợ cấp mất việc làm và hoàn nhập toàn bộ số dư của Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm vào thu nhập trong năm.

#### 2. Nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền.

Tiền và các khoản tương đương tiền cũng bao gồm các khoản tiền gửi để kinh doanh chứng khoán của nhà đầu tư.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn và đầu tư ngắn hạn khác được ghi nhận theo giá gốc. Giá vốn chứng khoán tự doanh được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong kỳ.

#### 4. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và các khoản phải thu khác cùng với dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

#### 5. Nguyên tắc trích lập các khoản dự phòng phải thu khó đòi, giảm giá chứng khoán và đầu tư tài chính khác

Dự phòng phải thu khó đòi, giảm giá chứng khoán và đầu tư tài chính khác được lập theo hướng dẫn của Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính cụ thể như sau:

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra. Tăng giảm số dư tài khoản dự phòng phải thu khó đòi được phản ánh vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ.

Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán (chứng khoán tự doanh) được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá trị sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giá giao dịch bình quân tại ngày trích lập dự phòng;
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) là giá đóng cửa tại ngày trích lập dự phòng;
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày trích lập dự phòng;
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá bình quân trên cơ sở giá giao dịch tối thiểu của ba (03) công ty chứng khoán tại ngày trích lập dự phòng;
- Đối với những chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất.

Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn khác được lập cho từng khoản đầu tư căn cứ vào ước tính khả năng thu hồi của từng khoản đầu tư tài chính so với giá trị ghi sổ của các khoản đầu tư tài chính này.

Tăng giảm số dư tài khoản dự phòng giảm giá đầu tư được phản ánh vào chi phí hoạt động kinh doanh trong kỳ.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 6. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được phản ánh theo ba chỉ tiêu: nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Nguyên giá tài sản cố định ghi nhận theo giá gốc, bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định được vốn hóa. Các chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh tại thời điểm phát sinh chi phí. Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao tài sản cố định được thực hiện theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian ước tính hữu ích của tài sản như sau:

Máy móc thiết bị	3	-	8	năm
Phương tiện vận tải			5	năm
Tài sản cố định khác	3	-	8	năm
Phần mềm máy tính			3	năm

#### 7. Nguyên tắc ghi nhận và phương pháp phân bổ chi phí trả trước

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh:

- Chi phí thuê văn phòng;
- Chi phí thuê biển hiệu quảng cáo;
- Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;
- Chi phí chờ phân bổ khác.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được phân bổ trong khoảng từ 3 đến 36 tháng.

#### 8. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn cổ đông của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

#### 9. Nguyên tắc phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận và sau khi đã trích lập quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 10. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

##### **Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải đáp ứng trước khi ghi nhận doanh thu

##### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ đã hoàn tất hoặc dựa trên các điều khoản của hợp đồng cung cấp dịch vụ.

##### *Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán*

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán được xác định dựa trên mức chênh lệch giá bán và giá vốn bình quân của chứng khoán.

##### *Tiền lãi*

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

##### *Cổ tức*

Thu nhập được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức của Công ty được xác lập.

#### 11. Phương pháp tính giá vốn chứng khoán tự doanh bán ra

Công ty áp dụng phương pháp bình quân gia quyền để tính giá vốn cổ phiếu tự doanh bán ra và phương pháp đích danh để tính giá vốn trái phiếu bán ra.

#### 12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế phải nộp hiện hành được xác định bằng số tiền dự kiến phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc năm tài chính.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc năm tài chính giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

#### 1. TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Tiền</b>	<b>20.172.305.717</b>	<b>15.719.317.373</b>
Tiền mặt	42.533.171	2.722.798.513
Tiền gửi ngân hàng	20.129.772.546	12.996.518.860
Trong đó:		
<i>Tiền ký quỹ của nhà đầu tư</i>	<i>15.285.761.562</i>	<i>12.713.773.952</i>
<b>Tương đương tiền</b>	<b>2.750.000.000</b>	<b>11.100.000.000</b>
<b>Cộng</b>	<b>22.922.305.717</b>	<b>26.819.317.373</b>

Tương đương tiền là các khoản tiền gửi có kỳ hạn 1 tháng, lãi suất 12,5%/năm.

#### 2. GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH THỰC HIỆN TRONG NĂM

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Khối lượng giao dịch thực hiện trong năm	Giá trị khối lượng giao dịch thực hiện trong năm
<b>a) Cửa công ty chứng khoán</b>	<b>174.173</b>	<b>1.960.010.000</b>
- Cổ phiếu	174.173	1.960.010.000
- Trái phiếu	-	-
- Chứng khoán khác	-	-
<b>b) Cửa nhà đầu tư</b>	<b>104.867.317</b>	<b>1.047.222.934.200</b>
- Cổ phiếu	104.867.317	1.047.222.934.200
- Trái phiếu	-	-
- Chứng khoán khác	-	-
<b>Cộng</b>	<b>105.041.490</b>	<b>1.049.182.944.200</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

##### a. Tình hình đầu tư tài chính

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I. Chứng khoán thương mại</b>	<b>27.772.501.060</b>	<b>28.322.751.060</b>
- Cổ phiếu niêm yết	8.017.171.060	8.567.421.060
- Cổ phiếu chưa niêm yết	19.755.330.000	19.755.330.000
<b>II. Đầu tư ngắn hạn khác</b>	<b>13.071.400.000</b>	<b>13.071.400.000</b>
<b>III. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn</b>	<b>(5.638.161.760)</b>	<b>(6.531.926.060)</b>
- Cổ phiếu niêm yết	(5.638.161.760)	(6.531.926.060)
- Cổ phiếu chưa niêm yết	-	-
- Đầu tư ngắn hạn khác	-	-
<b>Cộng</b>	<b>35.205.739.300</b>	<b>34.862.225.000</b>

Khoản đầu tư ngắn hạn khác là khoản hợp tác kinh doanh chứng khoán trong thời hạn 12 tháng, Công ty được hưởng lợi nhuận 18%/năm (tương đương 0,05%/ngày). Từ ngày 1 tháng 7 năm 2012, Công ty được hưởng lợi nhuận 12%/năm (tương đương 0,033%/ngày).



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÚNG KHOÁN ALPHA**

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**b. Tình hình tăng giảm các khoản đầu tư bị giảm giá/ rủi ro**

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Số lượng		Giá trị theo sổ kế toán		So với giá trị trường				Tổng giá trị theo giá thị trường	
	Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm	Tăng		Giảm		Cuối năm	Đầu năm
					Cuối năm	Đầu năm	Cuối năm	Đầu năm		
<b>I. Chứng khoán thương mại</b>			<b>8.017.171.060</b>	<b>8.567.421.060</b>			<b>(5.638.161.760)</b>	<b>(6.531.926.060)</b>	<b>2.379.009.300</b>	<b>2.035.495.000</b>
1. Cổ phiếu niêm yết										
ANV	80.000	80.000	4.269.382.040	4.269.382.040	-	-	(3.485.382.040)	(3.677.382.040)	784.000.000	592.000.000
NBC	8.333	30.000	171.650.000	1.029.900.000	-	-	(70.820.700)	(627.900.000)	100.829.300	402.000.000
SHB	33.000	-	308.000.000	-	-	-	(113.300.000)	-	194.700.000	-
VCB	47.775	47.775	3.268.139.020	3.268.139.020	-	-	(1.968.659.020)	(2.226.644.020)	1.299.480.000	1.041.495.000
<b>II. Đầu tư ngắn hạn khác</b>			<b>13.071.400.000</b>	<b>13.071.400.000</b>	-	-	-	-	<b>13.071.400.000</b>	<b>13.071.400.000</b>
<b>Cộng</b>			<b>21.088.571.060</b>	<b>21.638.821.060</b>			<b>(5.638.161.760)</b>	<b>(6.531.926.060)</b>	<b>15.450.409.300</b>	<b>15.106.895.000</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**  
Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH** (tiếp theo)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**4. CÁC KHOẢN PHẢI THU**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Tổng số	Số cuối năm			Số dự phòng đã lập
	Tổng số	Số quá hạn	Tăng	(Giảm)		Số quá hạn	Số khó đòi	Số khó đòi	
- Phải thu của khách hàng	8.056.258.592	-	324.987.968.863	(322.265.631.170)	10.778.596.285	1.997.500.000	1.997.500.000	1.387.424.000	
- Trả trước cho người bán	-	-	30.800.000	-	30.800.000	-	-	-	
+ <i>Ngắn hạn</i>	-	-	30.800.000	-	30.800.000	-	-	-	
+ <i>Dài hạn</i>	-	-	-	-	-	-	-	-	
- Thuế GTGT được khấu trừ	151.998	-	520.184.779	(520.336.777)	-	-	-	-	
- Phải thu nội bộ	-	-	-	-	-	-	-	-	
- Phải thu khác	132.767.443	-	1.429.779.272	(1.013.489.601)	549.057.114	-	-	-	



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 5. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC NGẮN HẠN

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê văn phòng	234.236.710	236.119.998
Dịch vụ viễn thông	15.192.900	65.594.564
Chi phí chờ phân bổ khác	6.813.040	18.060.754
<b>Cộng</b>	<b>256.242.650</b>	<b>319.775.316</b>

#### 6. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU NHÀ NƯỚC

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế TNDN nộp thừa	20.868.435	20.868.435
Thuế TNCN nộp thừa	4.247.556	-
<b>Cộng</b>	<b>25.115.991</b>	<b>20.868.435</b>

#### 7. TÀI SẢN NGẮN HẠN KHÁC

*Đơn vị tính: VND*

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng	-	59.475.533
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>59.475.533</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 8. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>				
Số dư đầu kỳ	4.664.941.900	820.737.000	1.691.503.665	7.177.182.565
Số dư cuối kỳ	4.664.941.900	820.737.000	1.691.503.665	7.177.182.565
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>				
Số dư đầu kỳ	2.358.485.687	807.011.172	888.056.259	4.053.553.118
Khấu hao trong kỳ	661.566.988	13.725.828	296.968.524	972.261.340
Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-
Số dư cuối kỳ	3.020.052.675	820.737.000	1.185.024.783	5.025.814.458
<b>Giá trị còn lại</b>				
Tại ngày đầu kỳ	2.306.456.213	13.725.828	803.447.406	3.123.629.447
Tại ngày cuối kỳ	1.644.889.225	-	506.478.882	2.151.368.107

#### 9. TÀI SẢN CÓ ĐỊNH VÔ HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Phần mềm máy tính
<b>Nguyên giá</b>	
Số dư đầu kỳ	1.633.825.000
Mua trong kỳ	27.000.000
Số dư cuối kỳ	1.660.825.000
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>	
Số dư đầu kỳ	684.901.427
Khấu hao trong kỳ	274.301.189
Số dư cuối kỳ	959.202.616
<b>Giá trị còn lại</b>	
Tại ngày đầu kỳ	948.923.573
Tại ngày cuối kỳ	701.622.384



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 10. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền thuê văn phòng, biển hiệu quảng cáo văn phòng HCM (*)	1.174.461.384	2.004.813.645
Chi phí chờ phân bổ khác	52.683.007	81.724.882
<b>Cộng</b>	<b>1.227.144.391</b>	<b>2.086.538.527</b>

(\*) Khoản tiền thuê văn phòng, biển hiệu quảng cáo của văn phòng đại diện của Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh phát sinh trong khoảng thời gian trước khi chi nhánh chính thức đi vào hoạt động.

#### 11. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOẢN LẠI

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Số dư đầu năm	2.518.049.224	-
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại trong năm (xem thuyết minh V.24)	1.532.329.117	2.518.049.224
Số dư cuối năm	4.050.378.341	2.518.049.224

#### 12. TIỀN NỘP QUỸ HỖ TRỢ THANH TOÁN

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền nộp ban đầu	120.000.000	120.000.000
Tiền nộp bổ sung	895.318.648	895.318.648
Tiền lãi phân bổ trong năm	171.492.376	69.840.895
<b>Cộng</b>	<b>1.186.811.024</b>	<b>1.085.159.543</b>

#### 13. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Đặt cọc thuê văn phòng	241.723.301	241.723.301
Ký quỹ mở thẻ taxi	10.000.000	10.000.000
<b>Cộng</b>	<b>251.723.301</b>	<b>251.723.301</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 14. VAY VÀ NỢ NGẮN HẠN

##### a. Tình hình biến động các khoản vay trong kỳ

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Lãi suất	Số dư đầu năm	Số vay trong năm	Số trả trong năm	Số dư cuối năm
Vay ngân hàng	14,8% - 20,5%/năm	-	5.700.000.000	(5.700.000.000)	-
Vay đối tượng khác	0% - 15%/năm	8.400.000.000	-	-	8.400.000.000
<b>Cộng</b>		<b>8.400.000.000</b>	<b>5.700.000.000</b>	<b>(5.700.000.000)</b>	<b>8.400.000.000</b>

Các khoản vay được dùng để bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay từ 1 đến 6 tháng.

##### b. Chi tiết số dư

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục	8.400.000.000	8.400.000.000
<b>Cộng</b>	<b>8.400.000.000</b>	<b>8.400.000.000</b>

Vay Công ty CP Đầu tư Tài chính Giáo dục với thời hạn vay 6 tháng (từ 2/10/2012 đến 2/4/2013), không lãi suất, không có tài sản đảm bảo.

#### 15. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Thuế Giá trị gia tăng	6.939.947	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	6.690.363
<b>Cộng</b>	<b>6.939.947</b>	<b>6.690.363</b>

#### 16. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí lãi vay	279.066.666	427.000.000
Lãi trả nhà đầu tư	27.280.760	26.201.357
Chi phí hoạt động	80.963.069	80.017.318
<b>Cộng</b>	<b>387.310.495</b>	<b>533.218.675</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 17. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ PHẢI NỘP KHÁC

*Đơn vị tính: VND*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Số cuối năm</b>	<b>Số đầu năm</b>
Tiền ký quỹ của nhà đầu tư trong nước	15.093.967.815	12.672.568.602
Tiền ký quỹ của nhà đầu tư nước ngoài	152.309.791	35.357.791
Các khoản phải trả, phải nộp khác	602.799.247	573.394.706
<b>Cộng</b>	<b>15.849.076.853</b>	<b>13.281.321.099</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**18. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Số dư đầu năm		Số tăng/(giảm)				Số dư cuối năm	
	Năm trước	Năm nay	Năm trước		Năm nay		Năm trước	Năm nay
			Tăng	(Giảm)	Tăng	(Giảm)		
<b>1</b>								
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	58.619.400.000	58.619.400.000	-	-	-	-	58.619.400.000	58.619.400.000
- Công ty TNHH CNTT và TT Tân Thanh Hoa	1.150.000.000	1.150.000.000	-	-	-	-	1.150.000.000	1.150.000.000
- Ông Lê Thành Trung	5.750.000.000	5.750.000.000	-	-	-	-	5.750.000.000	5.750.000.000
- Bà Vũ Thúy Anh	5.428.000.000	5.428.000.000	-	-	-	-	5.428.000.000	5.428.000.000
- Cổ đông khác	46.291.400.000	46.291.400.000	-	-	-	-	46.291.400.000	46.291.400.000
<b>2</b>	<b>1.779.850.000</b>	<b>1.779.850.000</b>	-	-	-	-	<b>1.779.850.000</b>	<b>1.779.850.000</b>
<b>3</b>	<b>808.893.187</b>	<b>808.893.187</b>	-	-	-	-	<b>808.893.187</b>	<b>808.893.187</b>
<b>4</b>	<b>2.530.447.365</b>	<b>(4.529.165.507)</b>	-	<b>(7.059.612.872)</b>	-	<b>(4.458.626.549)</b>	<b>(4.259.165.507)</b>	<b>(8.987.792.056)</b>
LN chưa phân phối								
- Kết quả kinh doanh trong năm			-	<b>(7.059.612.872)</b>	-	<b>(4.458.626.549)</b>		
- Phân phối LN trong năm			-		-			
<b>Cộng</b>	<b>63.738.590.552</b>	<b>56.678.977.680</b>	-		-		<b>56.678.977.680</b>	<b>52.220.351.131</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 19. DOANH THU KHÁC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi	992.159.509	1.537.561.608
Doanh thu hoạt động ký quỹ	1.368.637.777	2.106.370.253
Doanh thu khác	1.811.359.119	610.298.655
<b>Cộng</b>	<b>4.172.156.405</b>	<b>4.254.230.516</b>

#### 20. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Chi phí môi giới kinh doanh	314.287.934	156.151.697
Chi phí hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn (*)	490.150.000	1.354.430.980
Chi phí hoạt động tư vấn	39.000.000	35.454.545
Chi phí lưu ký chứng khoán	257.573.710	184.380.343
Chi phí dự phòng	(893.764.300)	(317.742.480)
Chi phí khác	8.220.963.253	9.040.882.367
<b>Cộng</b>	<b>8.428.210.597</b>	<b>10.453.557.452</b>

(\*) Lỗ do bán chứng khoán còn tồn sau khi Công ty rút nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.

#### 21. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên	2.945.950.975	4.111.040.674
Chi phí vật liệu quản lý	72.102.345	67.074.049
Chi phí công cụ, đồ dùng văn phòng	26.982.880	82.041.789
Chi phí khấu hao TSCĐ	342.171.821	628.839.867
Thuế, phí và lệ phí	2.262.709	3.000.000
Chi phí dự phòng phải thu khó đòi, dự phòng phải trả	1.355.924.000	31.500.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.546.340.415	1.758.129.857
Chi phí khác bằng tiền	785.591.875	1.043.316.111
<b>Cộng</b>	<b>7.077.327.020</b>	<b>7.724.942.347</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 22. THU NHẬP KHÁC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Thanh lý TSCĐ	-	272.727.272
Hoàn nhập số dư Quỹ DP trợ cấp mất việc	58.052.000	-
Thu nhập khác	79.480	181.968
<b>Cộng</b>	<b>58.131.480</b>	<b>272.909.240</b>

#### 23. CHI PHÍ KHÁC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Thanh lý TSCĐ	-	431.164.512
<b>Cộng</b>	<b>-</b>	<b>431.164.512</b>

#### 24. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán (1)	(5.990.955.666)	(9.577.662.096)
Các khoản điều chỉnh tăng (2)	-	-
Các khoản điều chỉnh giảm (3)	138.360.800	494.534.800
Thu nhập chịu thuế TNDN (4) = (1) + (2) - (3)	(6.129.316.466)	(10.072.196.896)
Thu nhập tính thuế (5)	-	-
Khoản lỗ được chuyển sang năm sau (6)	(16.201.513.362)	(10.072.196.896)
Thuế suất (7)	25%	25%
Thuế TNDN hiện hành (8) = (5) * (7)	-	-
Thuế TNDN hoãn lại (9) = (4) * (7)	(1.532.329.117)	(2.518.049.224)

Các năm tài chính chưa quyết toán thuế 2007, 2008, 2009, 2010, 2011 và 2012, các khoản khấu trừ thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế có thể giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 25. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế (1)	(4.458.626.549)	(7.059.612.872)
Các khoản điều chỉnh tăng/(giảm) lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông hiện hữu (2)	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông hiện hữu (3) = (1) + (2)	(4.458.626.549)	(7.059.612.872)
Số cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân	5.861.940	5.861.940
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (5) = (3)/(4)	(761)	(1.204)

#### 26. TIỀN THU TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Thu lãi hoạt động cho vay ký quỹ	202.935.605
Thu lãi tiền gửi ngân hàng	987.062.981
Thu nợ	1.693.695.781
<b>Cộng</b>	<b>2.883.694.367</b>

#### 27. TIỀN CHI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Chi mua hàng hóa	(2.508.940.557)
Chi mua dịch vụ	(514.235.896)
<b>Cộng</b>	<b>(3.023.176.453)</b>

#### 28. TIỀN THU GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN KHÁCH HÀNG

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Nhà đầu tư trong nước	319.070.417.590
<b>Cộng</b>	<b>319.070.417.590</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 29. TIỀN CHI TRẢ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN KHÁCH HÀNG

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Nhà đầu tư trong nước	(321.719.781.307)
<b>Cộng</b>	<b>(321.719.781.307)</b>

#### 30. TIỀN CHI TRẢ CHO NGƯỜI CUNG CẤP HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Trả cho người cung cấp dịch vụ	(2.527.644.503)
<b>Cộng</b>	<b>(2.527.644.503)</b>

#### 31. TIỀN CHI TRẢ LÃI VAY

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Số còn phải trả đầu năm	453.201.357
Tổng chi phí lãi phải trả phát sinh	941.551.347
Số còn phải trả cuối năm	306.347.426
Số đã chi trả	(1.088.405.278)

#### 32. TIỀN CHI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Chi mua TSCĐ thuộc năm trước	(27.000.000)
Chi mua TSCĐ thuộc năm nay	(542.164.000)
<b>Cộng</b>	<b>(569.164.000)</b>

#### 33. TIỀN CHI ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Góp vốn hợp đồng hợp tác đầu tư	(15.518.400.000)
<b>Cộng</b>	<b>(15.518.400.000)</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 34. TIỀN THU HỒI ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Thu hồi tiền góp vốn hợp đồng hợp tác đầu tư	15.518.400.000
<b>Cộng</b>	<b>15.518.400.000</b>

#### 35. TIỀN THU LÃI CHO VAY, CỔ TỨC, LỢI NHUẬN ĐƯỢC CHIA

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm nay
Lãi hợp đồng hợp tác đầu tư	753.878.400
Cổ tức	138.330.000
<b>Cộng</b>	<b>892.208.400</b>

#### 36. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Cổ đông	Chức vụ tại Công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối năm	Tỷ lệ cổ phiếu sở hữu	Nghệp vụ phát sinh
				Lương/năm (VND)
Nguyễn Quốc Hùng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	1.636.400	27,92%	250.000.000
Lê Như Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	115.000	1,96%	-
Lê Văn Cường	Thành viên HĐQT kiêm GD khối tư vấn tài chính doanh nghiệp	41.000	0,70%	223.500.000
Trương Thị Minh Thọ	Thành viên HĐQT kiêm GD khối kinh doanh chứng khoán	190.000	3,24%	202.080.000
Nguyễn Thị Giáng Hương	Giám đốc khối tài chính kế toán	-	-	130.671.136
Tô Minh Hương	Giám đốc khối hành chính và phát triển thị trường	-	-	117.403.312
Võ Thanh Hải	Giám đốc khối công nghệ thông tin	-	-	175.050.000
<b>Cộng</b>		<b>1.982.400</b>	<b>33,82%</b>	<b>1.098.724.448</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 37. MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
<b>1. Bố trí cơ cấu tài sản</b>		
- Tài sản dài hạn/ Tổng Tài sản (%)	12,28%	12,48%
- Tài sản cố định/ Tổng Tài sản (%)	3,66%	5,07%
- Tài sản lưu động/ Tổng tài sản (%)	87,72%	87,52%
<b>2. Tỷ suất sinh lợi</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu (%)	(47,15)%	(80,60)%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu (%)	(8,54)%	(12,46)%
<b>3. Tình hình tài chính</b>		
- Tỷ lệ nợ phải trả/ Tổng tài sản (%)	33,01%	29,37%
- Tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn/ Tổng nợ ngắn hạn (lần)	2,26 lần	2,62 lần
- Tỷ lệ đầu tư tài sản cố định trên vốn chủ sở hữu (Tổng giá trị còn lại của TSCĐ/ Tổng vốn chủ sở hữu) (%)	5,46%	7,19%
- Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	2,66 lần	2,99 lần
- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,89 lần	1,14 lần



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

#### 38. SỐ LIỆU SO SÁNH

Một số số liệu so sánh đầu năm được trình bày lại cho phù hợp cách trình bày số liệu cuối năm.

Đơn vị tính: VND

	Số liệu tại ngày 31/12/2011 (trình bày lại)	Số liệu tại ngày 31/12/2011	Tăng/(giảm)
<b>Bảng Cân đối kế toán</b>			
<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>34.862.225.000</b>	<b>30.309.225.000</b>	<b>4.553.000.000</b>
- Đầu tư ngắn hạn khác	41.394.151.060	36.841.151.060	4.553.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>12.710.526.035</b>	<b>12.722.086.650</b>	<b>(11.560.615)</b>
- Phải thu khách hàng	8.056.258.592	12.609.258.592	(4.553.000.000)
- Phải thu khác	132.767.443	144.328.058	(11.560.615)
<b>Tổng tài sản</b>	<b>80.253.363.305</b>	<b>80.264.923.920</b>	<b>(11.560.615)</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>23.514.083.625</b>	<b>23.525.644.240</b>	<b>(11.560.615)</b>
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.690.363	22.581.789	(15.891.426)
- Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	13.281.321.099	13.276.990.288	4.330.811
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>80.253.363.305</b>	<b>80.264.923.920</b>	<b>(11.560.615)</b>



Vũ Thúy Anh

Kế toán trưởng

Ngày 26 tháng 3 năm 2013



Nguyễn Quốc Hùng

Tổng Giám đốc